

MỘT HÌNH THỨC KÊU GỌI

thức tỉnh nhân dân đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm ở Thừa Thiên - Huế (1954 - 1960)

NGUYỄN ĐÌNH TƯ

Nghiên cứu, sưu tầm tài liệu phong trào đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệm của nhân dân Thừa Thiên - Huế, chúng tôi đã tiếp cận được nhiều tài liệu lịch sử, trong đó có nhiều truyền đơn, khẩu hiệu tuyên truyền kêu gọi quần chúng đấu tranh ở Thừa Thiên - Huế thời kỳ 1954 - 1960.

Sau khi nghiên cứu, đối chiếu với những tài liệu đã xuất bản có đề cập đến phong trào đấu tranh của nhân dân Thừa Thiên - Huế thời kỳ 1954 - 1960, như cuốn *Thừa Thiên - Huế kháng chiến chống Mĩ cứu nước 1954 - 1975* (xuất bản 1999); *Lịch sử công an Thừa Thiên - Huế 1954 - 1975* (xuất bản 1996); *Chiến trường Trị - Thiên - Huế trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước toàn thắng* (xuất bản 1985), chúng tôi có thêm cơ sở để làm rõ ba đợt rải truyền đơn, khẩu hiệu ở Thừa Thiên - Huế vào tháng 7 - 1955, tháng 12 - 1959 và tháng 11 - 1960.

Từ tháng 7 - 1954 đến cuối năm 1960, phong trào đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệm ở miền Nam nói chung và Thừa Thiên - Huế nói riêng diễn ra liên tục dưới nhiều hình thức. Trong đó, việc tuyên truyền bằng truyền đơn, khẩu hiệu để thức tỉnh, kêu gọi nhân dân đấu tranh có tác dụng trực tiếp công khai và rộng lớn.

Theo Hiệp định Giơnevơ, hai miền Nam - Bắc Việt Nam sẽ tổ chức hội nghị hiệp thương để tiến tới tổng tuyển cử thống nhất đất nước vào ngày 20 - 7 - 1956. Nhưng Mỹ - Diệm phá

hoại hiệp thương, tổng tuyển cử, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta.

Tháng 7 - 1955, Tỉnh ủy Thừa Thiên - Huế chủ trương dựa vào Hiệp định Giơnevơ phát động phong trào nhân dân toàn tỉnh đấu tranh bằng nhiều hình thức để buộc địch thi hành Hiệp định, trong đó có chủ trương rải truyền đơn, khẩu hiệu khắp nơi. Trong tháng 7, đặc biệt là đêm 20 rạng 21 - 7 - 1955, ở thành phố Huế và các huyện Hương Trà, Hương Thủy, Phú Lộc, Phú Vang..., xuất hiện nhiều truyền đơn, khẩu hiệu đòi nhà cầm quyền miền Nam phải đáp ứng Công hàm của Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 6 - 6 - 1955, về việc hiệp thương hai miền Nam - Bắc.

Truyền đơn đợt này có 2 loại, gửi cho "Toàn thể đồng bào" và gửi cho "Các vị sĩ quan! Anh em binh lính". Truyền đơn có 8 trang, khổ 12cmx9cm, in litô. Có nhiều khẩu hiệu viết tay, khổ 19cmx10cm.

Nội dung truyền đơn đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ, hòa bình, thống nhất đất nước, phản đối xây dựng các căn cứ quân sự ở miền Nam... Theo tài liệu của công an Thừa Thiên - Huế, thi sau đợt rải truyền đơn, khẩu hiệu này, nhiều cơ sở của ta ở Huế bị lộ phải chuyển hướng hoạt động, rút vào bí mật, bảo toàn, giữ gìn lực lượng.

Vào những năm 1956 - 1958, phong trào đấu tranh cách mạng gặp nhiều khó khăn, nhất là vùng nông thôn đồng bằng và đô thị, do

chính sách tổ cộng diệt cộng của địch. Vì vậy, Tỉnh ủy Thừa Thiên - Huế chủ trương từng bước xây dựng lại phong trào, trước hết là xây dựng ở miền núi, lập căn cứ địa cách mạng làm chỗ dựa để khôi phục phong trào đấu tranh của quần chúng ở đồng bằng.

Tháng 7 - 1959, Hội nghị Tỉnh ủy Thừa Thiên - Huế họp tại làng Ca Chê xã Hương Sơn, do đồng chí Lê Minh - Ủy viên thường vụ Khu ủy Khu V kiêm Bí thư Liên tỉnh Trị - Thiên - Huế chủ trì phổ biến Nghị quyết 15 của BCH Trung ương Đảng (1 - 1959), sau đó triển khai Nghị quyết xuống thành phố Huế, các huyện và cơ sở. Từ 1959 - 1960 trở đi phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang có bước phát triển mới ở cả đồng bằng và miền núi. Tháng 9 - 1959, Bộ tư lệnh quân khu IV tăng cường cho Thừa Thiên - Huế 21 cán bộ quân sự (hầu hết quê ở Thừa Thiên - Huế) và đa số được phân công xây dựng cơ sở quần chúng, vận động quần chúng đấu tranh.

Để tuyên truyền vận động giác ngộ quần chúng, các đội công tác được thành lập và hoạt động ở Huế, Hương Thủy, Phú Lộc, Phong Điền... Các đội công tác đi vào trong dân, bám trụ xây dựng cơ sở, vận động tổ chức quần chúng đấu tranh bằng nhiều hình thức.

Sau một thời gian chuẩn bị, kết hợp hoạt động vũ trang tuyên truyền với đấu tranh chính trị, Tỉnh ủy chủ trương tiến hành đợt rải truyền đơn, khẩu hiệu trong toàn Tỉnh. Nội dung khẩu hiệu nhằm tuyên truyền thức tỉnh quần chúng tạo sự chuyển biến mới của phong trào. Qua đó, quần chúng hiểu và tin tưởng rằng Đảng bộ Thừa Thiên - Huế vẫn tiếp tục lãnh đạo đấu tranh, những người kháng chiến cũ vẫn hoạt động ở quê hương. Thực hiện chủ trương trên, Tỉnh ủy đã chỉ đạo công việc chuẩn bị một cách khẩn trương. Hàng vạn truyền đơn khẩu hiệu được in ấn, tuyệt đối bí mật chuyển về các huyện, thị, cơ sở. Theo thời gian thống nhất, đêm 23 rạng 24 - 12 - 1959 và đêm 26 rạng 27

- 12 - 1959, nhiều băng cờ, khẩu hiệu và hàng vạn truyền đơn được rải ở nhiều nơi trong tỉnh, như ở núi Ngự Bình, An Lỗ, Ưu Điểm, Phò Trạch, Cầu Hai, Lộc Hải, Lộc Điền, Lộc Sơn, Lộc Trì, Lộc Tụ...

Năm 1960 có hai sự kiện chính trị quan trọng là kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng và 15 năm thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, do đó những người kháng chiến cũ ở Thừa Thiên - Huế quyết định tiếp tục đẩy mạnh một đợt tuyên truyền rộng lớn thức tỉnh quần chúng. Ngày 27 - 11 - 1960 truyền đơn, khẩu hiệu đã được rải nhiều nơi trong Tỉnh. Chỉ tính riêng ở huyện Phú Lộc, truyền đơn khẩu hiệu, cờ Đảng, cờ Tổ quốc xuất hiện 10 địa điểm tại 6 xã, dọc đường số 1 và những trục đường, địa điểm đông người qua lại. Nhân dân bí mật đem về cất giữ và chuyển cho nhau. Bảo an, dân vệ đi tuần tiểu thu nộp cho quận trưởng, chỉ công an Phú Lộc khoảng 787 tờ truyền đơn các loại và nhiều băng cờ, khẩu hiệu. Dưới tờ truyền đơn loại lớn ghi dòng chữ: "*Ban chấp hành Đảng bộ Đảng lao động Việt Nam Thừa Thiên - Huế*". Ghi như vậy để thông báo công khai rộng rãi với quần chúng là Đảng bộ Thừa Thiên - Huế tiếp tục lãnh đạo cuộc đấu tranh của nhân dân trong Tỉnh, nhằm thức tỉnh và củng cố thêm niềm tin cho quần chúng. Dưới tờ truyền đơn loại vừa ghi dòng chữ "*Những người kháng chiến cũ Thừa Thiên - Huế*", nhằm để quần chúng hiểu rằng những người kháng chiến cũ của quê hương vẫn tiếp tục hoạt động cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Theo ông Nguyễn Trung Chính, nguyên Tỉnh ủy viên Thừa Thiên - Huế, một trong những cán bộ chủ chốt của công an Thừa Thiên - Huế ở lại Tỉnh hoạt động những năm 1954 - 1959 cho biết, những truyền đơn trên

(Xem tiếp trang 55)

xã hội, Mặt trận, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân, lồng ghép nội dung dân số vào mọi mặt hoạt động. Mặt trận Tổ quốc với tư cách là thành viên của Ủy ban dân số thường xuyên tổ chức gặp gỡ các chức sắc tôn giáo để vận động trực tiếp, giải thích rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách DS-KHHGD. Trong 6 năm, (từ 1994 đến 1999), Ủy ban DS-KHHGD tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc đã tổ chức nhiều buổi gặp mặt với các linh mục, tổ chức nhiều lớp tập huấn riêng cho các chánh trương, trùm trưởng, nhờ vậy hầu hết các chức sắc tôn giáo đều thừa nhận và ủng hộ chương trình dân số. Nhiều vị đã gương mẫu vận động con em và mọi người trong cộng đồng thực hiện quy mô gia đình nhỏ, chấp nhận các biện pháp tránh thai hiện đại. Ngoài tuyên truyền thường xuyên, hàng năm tỉnh mở hai đợt chiến dịch lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD trong đó lực lượng cán bộ y tế làm dịch vụ được huy động xuống tận địa bàn, cung cấp dịch vụ tránh thai theo tinh thần đối tượng cần gì đáp ứng đúng theo nguyện vọng một cách vô điều kiện. Mặt khác, cuộc vận động KHHGD gắn liền với việc xoá đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, xây dựng gia đình có nếp sống văn hoá, làng văn hoá, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội như việc xây dựng dòng họ khuyến học, khuyến tài gắn với việc thực hiện KHHGD, xây dựng xứ đạo tiên tiến, nhằm tạo dư luận xã hội rộng rãi ủng hộ chương trình. Trong các biện pháp đó, cơ chế quản lý điều hành nguồn lực trên cơ sở Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em các cấp (cơ quan quản lý chương trình mục tiêu) quản lý kinh phí đúng ra ký hợp đồng trách nhiệm và trực tiếp giám sát các cơ sở dịch vụ vẫn là điều cốt yếu nhất để đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng, tạo ra những điều kiện thuận lợi nhất để nhân dân tham gia hưởng ứng, thực hiện chương trình DS-KHHGD là một kinh nghiệm thực tiễn quan trọng của tỉnh Nam Định.

MỘT HÌNH THỨC KÊU GỌI.

(Tiếp theo trang 52)

được in tại vùng căn cứ miền núi của Thừa Thiên - Huế. Lúc bấy giờ có máy in tipô sắp chữ loại nhỏ dùng để in ấn tài liệu³.

Nội dung các truyền đơn: Vạch trần chính sách và tội ác dã man của Mĩ - Diệm đối với nhân dân miền Nam và nhân dân Thừa Thiên - Huế. Tố cáo chính sách "Tố cộng diệt cộng" và việc địch ban hành Luật 10/59 khủng bố, tàn sát, gây đau thương, tang tóc cho đồng bào, làm hàng vạn dân thường, người yêu nước, những người tham gia kháng chiến bị bắt bớ, tra tấn, tù đày, giết hại; kêu gọi các tầng lớp nhân dân như người lao động, công chức, trí thức, học sinh, sinh viên, thương gia, nhân sĩ yêu nước, kể cả sĩ quan, binh lính trong hàng ngũ địch... hãy đoàn kết, phát huy tinh thần Cách mạng tháng Tám, tinh thần dân tộc, đứng lên cùng đồng bào miền Nam đánh đổ chế độ Mĩ - Diệm, giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà.

Thông qua những sự kiện và tài liệu lịch sử cụ thể, chúng tôi mong muốn góp thêm tư liệu về phong trào đấu tranh chính trị ở Thừa Thiên - Huế thời kỳ này.

1. Từ 7 - 1954 đến 2 - 1955, Trị - Thiên - Huế thuộc Khu IV. Từ tháng 3 - 1955 đến giữa năm 1966, Trị - Thiên - Huế thuộc Khu V

2. Truyền đơn có 3 loại in tipô rõ ràng. Loại lớn bằng giấy poluy, khổ 27cm x 21cm. Loại vừa bằng giấy trắng, khổ 20cm x 14 cm. Loại nhỏ, khổ 18cm x 12cm, chỉ in 8 khẩu hiệu phản đối chế độ Mĩ - Diệm và kêu gọi nhân dân đấu tranh

3. Cờ Đảng và cờ Tổ quốc có 2 loại (2,5m x 1,8m và 1,2m x 0,8m). Băng khẩu hiệu có 2 loại (2m x 0,6m và 1,2m x 0,6m); ngoài ra còn nhiều khẩu hiệu viết tay.